

PHONG CÁCH TƯ DUY HỒ CHÍ MINH VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG PHONG CÁCH LÀM VIỆC ĐỐI VỚI CÁN BỘ HIỆN NAY

Lý Trung Thành*, Nguyễn Thị Minh Hiền
Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Phong cách Hồ Chí Minh là một bộ phận quan trọng trong toàn bộ di sản vô giá mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho dân tộc Việt Nam và nhân loại. Trong đó, phong cách tư duy là một nội dung cơ bản trong hệ thống phong cách của Người. Theo đó, luận bản về phong cách Hồ Chí Minh đã được nhiều công trình khoa học làm sáng tỏ, song nghiên cứu và khai thác dưới góc độ tiếp cận của Khoa học Chính trị để làm rõ phong cách tư duy Hồ Chí Minh là một hướng đi riêng của các tác giả. Qua phân tích, tổng hợp vấn đề, chúng tôi đi vào khái quát phong cách tư duy Hồ Chí Minh với đặc trưng nổi bật là phong cách độc lập, tự chủ và sáng tạo. Đề từ đó, làm rõ hơn những vấn đề cần giải quyết trong xây dựng phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên hiện nay. Tiếp cận nghiên cứu theo logic này, chúng tôi muốn khẳng định, vấn đề nghiên cứu có một ý nghĩa quan trọng cả trên bình diện lý luận lẫn thực tiễn. Góp phần xây dựng phong cách làm việc khoa học, độc lập, tự chủ, sáng tạo của cán bộ, đảng viên ở Việt Nam hiện nay, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Từ khóa: *Phong cách tư duy; phong cách diễn đạt; phong cách làm việc; phong cách ứng xử; phong cách sinh hoạt.*

Ngày nhận bài: 10/4/2020; Ngày hoàn thiện: 10/9/2020; Ngày đăng: 15/9/2020

HO CHI MINH'S THINKING STYLE AND THE QUESTIONS POSED IN THIS WORKING STYLE FOR THE PRESENT STAFF

Ly Trung Thanh*, Nguyen Thi Minh Hien
TNU - University of Education

ABSTRACT

Ho Chi Minh's style is an important part of the invaluable legacy that President Ho Chi Minh had left for the Vietnamese people and humanity. In particular, thinking style is a basic content in his style system. Accordingly, the discussion of Ho Chi Minh's style has been clarified by many scientific works, but researched and exploited from the perspective of Political Science to clarify Ho Chi Minh's thinking style as a separate direction of the authors. Through analyzing and synthesizing the problem, the authors went into the overview of Ho Chi Minh's thinking style with outstanding features of independent, autonomy and creative style. After that, the article clarifies the issues that need to be resolved in building the working style of officials and party members today. With this logical research, the authors would like to affirm that the research problem has an important significance both in theoretical and practical terms. The article contributes to building a scientific, independent, autonomous and creative working style of cadres and party members in Vietnam today, meeting the requirements of the industrialization, modernization and international integration.

Keywords: *Thinking style; expression style; working style; behavior style; living style.*

Received: 10/4/2020; Revised: 10/9/2020; Published: 15/9/2020

* Corresponding author. Email: thanhlysptn@gmail.com

1. Đặt vấn đề

Cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh không những là tấm gương sáng ngời về tư tưởng, đạo đức, trí tuệ, tài năng, nhân cách, lối sống mà còn là một mẫu hình về phương pháp và phong cách. Phong cách Hồ Chí Minh là một chỉnh thể, phát triển theo logic đi từ suy nghĩ (phong cách tư duy) đến nói, viết (phong cách diễn đạt) và biểu hiện ra qua hoạt động sống hàng ngày (phong cách làm việc, phong cách ứng xử, phong cách sinh hoạt). Năm mặt chủ yếu này tạo thành hệ thống phong cách Hồ Chí Minh. Trong đó, phong cách tư duy giữ vai trò chủ đạo, chi phối và được thể hiện thông qua các phong cách khác. Theo đó, cuộc vận động Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có ý nghĩa rất quan trọng, vừa cấp bách, vừa lâu dài đối với nhiệm vụ bồi dưỡng và hoàn thiện nhân cách của mỗi người, đặc biệt là người lãnh đạo, quản lý hiện nay cũng như việc bồi dưỡng các thế hệ cán bộ kế tục.

2. Nội dung

2.1. Một số khái niệm cơ bản

2.1.1. Khái niệm phong cách

Phong cách thể hiện và kết tinh cả tư tưởng và đạo đức, là giá trị của một nhân cách đã trưởng thành, như một giá trị văn hóa. Thực hành phong cách như một nhu cầu văn hóa, thôi thúc tự nội tâm, bên trong đời sống chủ thể - những cá nhân và cá thể - trong giao tiếp, ứng xử với mọi người, với công việc, với tổ chức giữa các mối quan hệ. Vậy nên, “phong cách chính là con người” [1, tr. 62].

Trong *Từ điển tiếng Việt*: “Phong cách là cung cách sinh hoạt, làm việc, hoạt động, xử sự tạo nên cái riêng của một người hay một lớp người nào đó” [2, tr. 755].

Quan niệm trên cho thấy phong cách được thể hiện trong mọi hoạt động của con người, từ tư duy, đến làm việc, ứng xử, sinh hoạt hàng ngày của con người. Như vậy, phong cách bao giờ cũng mang đậm dấu ấn riêng, thể hiện bản sắc riêng của mỗi người hoặc một lớp người nào đó.

Tác giả Trần Đình Quảng, Nguyễn Quốc Bảo quan niệm: “Phong cách là tổng hợp những phương pháp, biện pháp, cách thức tiêu biểu, đặc thù mà người cán bộ đảng viên từ cán bộ lãnh đạo

đến công nhân viên trong hoạt động hàng ngày để thực hiện những nhiệm vụ, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của các đoàn thể quần chúng đã đề ra” [3, tr. 5].

Còn nhà nghiên cứu Đặng Xuân Kỳ cho rằng: Phong cách là lẽ lối, cách thức, phong thái, phong độ và phẩm cách đã trở thành nền nếp ổn định của một người hoặc của một lớp người, được thể hiện trong tất cả các mặt hoạt động như lao động, học tập, sinh hoạt, ứng xử, diễn đạt (nói và viết)... tạo nên những giá trị, những nét riêng biệt của chủ thể đó [4, tr. 130].

Như vậy, *phong cách là vẻ riêng của một người hay một lớp người nào đó, được thể hiện trong mọi hoạt động như tư duy, làm việc, học tập, sinh hoạt, ứng xử và mang đậm dấu ấn cá nhân*.

2.1.2. Quan niệm về phong cách tư duy

Dưới các góc độ tiếp cận khác nhau mà phong cách tư duy được hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau. Ở đây, có thể thấy, “phong cách” là cái riêng, độc đáo, có tính hệ thống, ổn định và đặc trưng của chủ thể được thể hiện cả trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn. Còn “tư duy” là quá trình phản ánh hiện thực khách quan thông qua lăng kính chủ quan của con người và được tiến hành bằng thao tác phân tích, tổng hợp, so sánh, đối chiếu để đi đến những quan điểm, tư tưởng. Có thể khái quát “phong cách tư duy là những đặc điểm riêng, có tính hệ thống, ổn định trên cơ sở thực hiện phương pháp tư duy của một chủ thể nhất định”.

Trong phong cách tư duy có sự thống nhất giữa cách thức thực hiện phương pháp tư duy với nội dung và kết quả của tư duy. Do đó, phong cách tư duy là sự thống nhất của các yếu tố: cách thức tư duy, nội dung tư duy, kết quả tư duy và mục đích của tư duy. Sự tổng hợp của các yếu tố này tạo thành phong cách ở mỗi chủ thể là khác nhau. Vì vậy, phong cách tư duy bao giờ cũng thể hiện ra thành những đặc trưng cụ thể và phong cách tư duy chính là sự hòa quyện của cả phương pháp tư duy, quá trình tư duy và kết quả của quá trình ấy.

2.2. Phong cách tư duy Hồ Chí Minh

Nói đến phong cách tư duy Hồ Chí Minh là nói đến một trong những nét riêng, độc đáo của Hồ Chí Minh. Nhưng đó cũng là phong cách chứa đựng tính dân tộc, khoa học, cách mạng. Nét đặc sắc nhất trong phong cách tư duy Hồ Chí Minh là tư duy độc

lập, tự chủ, sáng tạo. Phong cách tư duy của Người xa lạ với mọi khuôn sáo, khước từ sự sao chép, rập khuôn giáo điều, cứng nhắc. Phong cách ấy từ bỏ các định đề “tuyệt đối”, “vĩnh cửu” của lối tư duy siêu hình, sẵn sàng vượt qua những lối suy nghĩ quen thuộc, cứng nhắc của các quan niệm bất biến vĩnh cửu trên con đường truy tìm bản chất của sự vật. Theo đó, ý nghĩa của phong cách tư duy Hồ Chí Minh giúp con người luôn có cách nhìn mới mẻ, trong sáng với một cách suy nghĩ độc lập, tự chủ, vững vàng.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, độc lập là không lệ thuộc, không phụ thuộc, không bắt chước, theo đuôi, giáo điều. Tự chủ là chủ động suy nghĩ và làm chủ suy nghĩ của mình, tự chịu trách nhiệm trước dân, trước nước, biết làm chủ bản thân và công việc. Sáng tạo là vận dụng đúng quy luật chung cho phù hợp với cái riêng, cái đặc thù; đồng thời cũng là tìm tòi, đề xuất những cái mới để có thể trả lời được những đòi hỏi của cuộc sống đặt ra. Chính nhờ phong cách tư duy khoa học đó mà ngay từ khi còn nhỏ, chứng kiến cuộc sống khổ cực của nhân dân và thấy sự thất bại của các phong trào yêu nước đã cho Người thấy, muốn cứu nước phải tìm một con đường mới. Vậy, đi về đâu, hướng về đâu? nếu nhầm lẫn sẽ thành bị kịch. Vượt lên trên những hạn chế của các bậc tiền bối, người thanh niên Nguyễn Tất Thành quyết định lựa chọn cho mình một hướng đi khác rất táo bạo. Hướng đi đó là sang phương Tây, về “mẫu quốc” và một số nước khác xem họ làm như thế nào để quay trở lại giúp đồng bào mình. Sau này, Người kể lại: “Vào trạc tuổi 13, lần đầu tiên Người nghe những từ Pháp: “tự do, bình đẳng, bác ái” [5, tr. 477]. Thế là người muốn làm quen với nền văn hoá Pháp, tìm xem những gì ẩn dấu đằng sau những từ ấy. Vì thế mà Người nảy ra ý muốn sang xem “mẫu quốc” ra sao và Người đến Paris.

Sự lựa chọn này đã chứng tỏ rằng, ngay ở thời kỳ “ấu thơ” trên hành trình cách mạng của mình ở người thanh niên Nguyễn Tất Thành đã có một tư duy chín chắn, độc lập, sáng tạo, không hề bị chi phối bởi hoàn cảnh xung quanh. Với tư duy độc lập, tự chủ, Người bắt đầu cuộc hành trình đi tìm hướng đi mới cho dân tộc và bằng nỗ lực và sự chinh phục cuối cùng Người đã đến được với chủ nghĩa Mác – Lênin, tìm ra con đường cứu nước và giải phóng dân tộc. Điều này được thể hiện bằng

những luận điểm về con đường cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam. Độc lập, tự chủ, sáng tạo không chỉ trong tư duy mà cả trong hành động cách mạng, trong kháng chiến chống xâm lược và trong xây dựng đất nước. Đây là nét đặc trưng rất Hồ Chí Minh. Năm 1949, khi trả lời các phóng viên nước ngoài về vấn đề Việt Nam có nhận được sự giúp đỡ từ bên ngoài không? Có sợ bị nước ngoài thống trị không? Hồ Chí Minh nói: “Thắng lợi của Việt Nam sẽ là độc lập và thống nhất thực sự. Chúng tôi bao giờ cũng trông ở sức mình. Chúng tôi không sợ ai cả. Không nước nào có thể thống trị được chúng tôi” [6, tr. 477]. Đặc biệt, chính tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo đã giúp Hồ Chí Minh cùng Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo sự nghiệp cách mạng Việt Nam đi giữa hai ngọn sóng Xô - Trung trong thập kỷ 60.

Tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, thiết thực gắn với thực tiễn đất nước ở Hồ Chí Minh khi bắt gặp chủ nghĩa Mác-Lênin thì phong cách của Người ngày càng được củng cố, phát triển. Thông qua quá trình rèn luyện, trau dồi và thực tiễn đấu tranh cách mạng, tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo đã trở thành đặc điểm bản chất, thuộc tính bền vững của phong cách tư duy Hồ Chí Minh. Điểm đặc biệt trong tư duy sáng tạo của Hồ Chí Minh luôn được đặt trên nền thực tiễn cách mạng Việt Nam và thời đại, vì vậy nó không bị rơi vào ảo tưởng, chủ nghĩa chủ quan, giáo điều xơ cứng, cơ hội, xét lại, làm cho tư duy đó trở nên rất thiết thực. Nếu tư tưởng trọng tâm, xuyên suốt của Hồ Chí Minh là “Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội”; “Không có gì quý hơn độc lập tự do”; giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người, thì tư duy Hồ Chí Minh là nhằm phục vụ cho tất cả mục đích cao cả ấy. Chính bởi vậy mà trong tư duy Hồ Chí Minh không chỉ có sự thống nhất cao giữa tình cảm cách mạng và lý trí khoa học; luôn hướng tới xây dựng một xã hội mới; luôn được làm giàu tri thức bằng tổng kết kinh nghiệm thực tiễn của đất nước và thời đại, lại được diễn đạt bằng một văn phong đơn giản, trong sáng, rõ ràng nhưng không thô thiển. Những thuộc tính độc lập, tự chủ, sáng tạo gắn với thực tiễn đất nước và thời đại, mà trong tư duy Hồ Chí Minh còn luôn hướng tới xây dựng một xã hội mới.

Như vậy, với phong cách tư duy độc lập, tự chủ và sáng tạo, Hồ Chí Minh đã phát hiện ra những quy luật của cách mạng Việt Nam. Đặc biệt bằng phương pháp tư duy đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đã có những cách thức và biện pháp đối đầu với kẻ thù rất sáng tạo chưa hề có trong từ điển cũng như kinh nghiệm quân sự thế giới, góp phần làm nên thắng lợi có ý nghĩa thời đại, làm sụp đổ chủ nghĩa thực dân cũ và mở đầu cho sự thất bại của chủ nghĩa thực dân mới trên phạm vi toàn thế giới. Đồng thời, cũng bằng phương pháp tư duy này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa Việt Nam, một nước có nền kinh tế kém phát triển tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội mà không cần kinh qua chế độ chủ nghĩa tư bản trong điều kiện thế giới đầy biến động. Cũng chính nhờ có tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo mà Hồ Chí Minh không xa rời phương pháp biện chứng duy vật, không xa rời chủ nghĩa Mác-Lênin. Với tư duy lý luận luôn gắn liền thực tiễn đất nước và thời đại, Người không rơi vào xét lại, chủ nghĩa dân tộc, không sa vào chủ nghĩa thực dụng. Vì vậy, phong cách tư duy Hồ Chí Minh thấm đượm phong cách tư duy Việt Nam, tư duy phương Đông, mà cũng rất hiện đại. Nó vừa có giá trị độc đáo riêng, vừa có giá trị bền vững, phổ biến.

Chính Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam, cùng những người cộng sản kiên trung của dân tộc đã làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin thâm nhập vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, đưa sự nghiệp cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, mở ra một kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Đề đạt được những kết quả trên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định phải tư duy trên những cứ liệu thực tế của Việt Nam.

Thứ nhất, việc tìm đường và dẫn đường cho cách mạng Việt Nam của Người đều xuất phát từ tình hình thực tế của Việt Nam: Đó là thực tế đã được nhận thức dưới ánh sáng của Chủ nghĩa Mác - Lênin, bằng biện pháp biện chứng duy vật để phân tích thấu đáo tình hình cụ thể của cách mạng Việt Nam. Việc xuất phát từ tình hình thực tế của Việt Nam để tư duy đã làm cho phong cách tư duy Hồ Chí Minh vượt lên so với các nhà yêu nước thuộc thế hệ trước và cùng thời.

Thứ hai, mở rộng tư duy trên cơ sở nghiên cứu nắm bắt các tư tưởng và học thuyết đã có: Trước khi đến

với Chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã theo học Nho học, tiếp cận Phật giáo, Lão giáo, Thiên Chúa giáo, sau lại tìm hiểu chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn (Trung Quốc), thuyết bất bạo động của Găng-đi (Ấn Độ)... Chủ tịch Hồ Chí Minh không có sự thành kiến đối với bất kỳ tư tưởng, học thuyết nào nhưng trong suy nghĩ của Người là rút ra những gì cần thiết cho cách mạng Việt Nam, giúp cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và phát triển đất nước. Trong thế kỷ XX, trên đất nước Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người tiêu biểu nhất biết sử dụng những nhân tố hợp lý trong các học thuyết lớn của nhân loại, làm cơ sở cho hệ thống lý luận của mình. Và, *điều quan trọng hơn cả là*, Người luôn hướng tới cái mới, cái tiến bộ, mở rộng tầm nhìn ra thế giới để tư duy. Cái mới, cái tiến bộ là tài sản chung của nhân loại. Để nắm bắt được nó, đòi hỏi mỗi người cần phải có tri thức, nhất là để sử dụng, ứng dụng cái mới, cái tiến bộ vào cuộc sống càng đòi hỏi vốn kiến thức phải phong phú, đa dạng và sâu rộng. Bởi vậy, với Chủ tịch Hồ Chí Minh con đường duy nhất để chiến thắng sự dốt nát, nhanh chóng tiếp cận với cái mới, cái tiến bộ là không ngừng học tập nâng cao trình độ về mọi mặt, học trong các nhà trường và học ở ngoài đời. Người vừa hoạt động thực tiễn vừa tự học, vừa tổng kết kinh nghiệm để từng bước đi đến đỉnh cao của trí tuệ, của văn minh. Từ một người yêu nước, một người cộng sản, Hồ Chí Minh đã trở thành Anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất của nhân loại.

Thứ ba, phong cách tư duy Hồ Chí Minh còn có tính kế thừa và phát triển: Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành một vĩ nhân với một phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, thiết thực, gắn với thực tiễn là bởi vì Người đã không ngừng làm giàu vốn trí tuệ của mình bằng những di sản tinh hoa quý báu của văn hoá nhân loại, bằng phương châm kế thừa các học thuyết một cách có phê phán, chọn lọc, không bao giờ sao chép máy móc, không phủ định một cách giản đơn, mà luôn có sự phân tích sâu sắc để tìm ra những yếu tố tích cực, làm giàu thêm vốn kiến thức và hành trang tư tưởng của mình. Đặc trưng này làm cho Người trở thành một nhà mác-xít với đầy đủ những yếu tố khoa học và biện chứng. Đây cũng là điểm nổi bật ở Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Phong cách tư duy Hồ Chí Minh cũng là phong cách gắn ý chí, tình cảm cách mạng với tri thức khoa học. Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là một người giàu trí tuệ mà còn là một người có tình cảm, có ý chí nghị lực phi thường. Ở Người, ý chí, tình cảm cách mạng và tri thức khoa học thống nhất trong tư duy, trong hành động và trong quá trình vạch ra đường lối cho cách mạng Việt Nam. Tư duy ấy có sự kết hợp hài hoà giữa yếu tố cảm xúc, tình cảm với yếu tố trí tuệ, tri thức, kinh nghiệm. Đây là hai yếu tố cơ bản trong tư duy Hồ Chí Minh, trong đó, yếu tố tri thức, trí tuệ là quan trọng nhất.

Thứ tư, phong cách tư duy Hồ Chí Minh còn thể hiện rõ đặc trưng cụ thể, thiết thực và hiệu quả: Nhiều nhà nghiên cứu từng khẳng định, một trong những đặc điểm của tư duy Việt Nam và phương Đông là thiên về suy nghĩ và diễn đạt bằng hình ảnh hơn là bằng khái niệm. Điều này được thể hiện rõ qua nền văn hoá dân gian và nền văn hoá bác học của nhiều nước phương Đông trong đó có Việt Nam. Sinh ra và lớn lên trong lòng dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chịu ảnh hưởng sâu sắc phong cách tư duy hình tượng và trở thành người Việt Nam điển hình cho tư duy ấy. Từ đó hình thành nên một đặc trưng tiêu biểu của phong cách tư duy Hồ Chí Minh - tư duy cụ thể, thiết thực và hiệu quả. Đặc trưng này được thể hiện thông qua các tác phẩm, những tư tưởng và hành động cụ thể mà Người thể hiện trong phong cách làm việc, phong cách diễn đạt, phong cách sinh hoạt.v.v...

Tư duy Hồ Chí Minh còn thể hiện tính linh hoạt, mềm dẻo. Đây là một đặc trưng rất riêng, nổi bật trong phong cách tư duy của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đặc trưng này không những thể hiện tính khoa học mà được coi như một nghệ thuật lãnh đạo của Người với những chủ trương, sách lược mềm dẻo nhưng vẫn kiên định lập trường. Điều này được minh chứng sinh động trong các tình huống khi đất nước ở trong tình trạng nước sôi lửa bỏng của cách mạng, chẳng hạn giai đoạn 1945-1946, với sự linh hoạt và mềm dẻo, Hồ Chí Minh đã đưa ra phương pháp hòa với Tưởng để đánh Pháp, rồi lại ký hiệp ước với Pháp để đuổi Tưởng,... Phương pháp này một mặt, giúp cho dân tộc ta tránh được tình huống cùng một lúc phải đương đầu với nhiều kẻ thù mạnh, có thêm thời gian để chuẩn bị lực lượng; mặt

khác, còn tạo ra mâu thuẫn, chia rẽ trong hàng ngũ kẻ địch. Chính điều đó đã đưa đất nước vượt qua được tình thế ngàn cân treo sợi tóc. Đặc trưng này như một sợi chỉ đỏ xuyên suốt toàn bộ quá trình đấu tranh, đòi hỏi sự vận dụng linh hoạt, phù hợp yêu cầu của thực tiễn qua từng giai đoạn cách mạng.

Như vậy, với các đặc trưng nêu trên, phong cách tư duy Hồ Chí Minh đã chứa đựng đầy đủ một phong cách tư duy khoa học, vừa thể hiện tính độc đáo, riêng có của Người, đồng thời, còn ẩn chứa tính phổ biến bởi tính dân tộc và cách mạng. Phong cách tư duy Hồ Chí Minh đã phản ánh đúng cuộc sống, phản ánh đúng cái bất biến trong sự vạn biến sôi động của cuộc sống. Do đó, những tư tưởng, kết quả của tư duy Hồ Chí Minh đã mở đường cho cuộc sống đi lên. Phong cách ấy rất cần thiết và có ý nghĩa quyết định đến sự thành công trong thực tiễn, nhất là trong công tác cán bộ của Đảng và Nhà nước ta hiện nay. Do vậy, cùng với việc học tập tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, đồng thời cũng cần phải học tập theo phong cách của Người, đặc biệt là phong cách tư duy.

2.3. Những vấn đề đặt ra trong xây dựng, rèn luyện phong cách làm việc đối với đội ngũ cán bộ ở nước ta hiện nay theo phong cách tư duy Hồ Chí Minh

Phong cách tư duy Hồ Chí Minh là sự kết tinh từ tinh hoa văn hóa dân tộc và nhân loại, là tài sản tinh thần quý báu của nhân dân ta, giá trị hợp thành nền văn hóa Việt Nam [7, tr. 84]. Vì vậy, phong cách tư duy Hồ Chí Minh là tấm gương sáng cho mỗi người, đặc biệt là đối với mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng nhằm tìm tòi ra những cách đi đúng đắn, sáng tạo đưa sự nghiệp cách mạng Việt Nam đi đến thắng lợi. Vì vậy, nghiên cứu, học tập phong cách tư duy Hồ Chí Minh là một giải pháp cơ bản để nâng cao trình độ văn hoá tư duy, khắc phục có hiệu quả bệnh giáo điều, kinh nghiệm của cán bộ ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.

Trên thực tế, qua 34 năm đổi mới, tư duy của đội ngũ cán bộ đã có thay đổi cơ bản về chất lượng (trình độ cũng như phương pháp tư duy). Tuy nhiên, trước những đòi hỏi của sự phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa trong điều kiện thế giới có những biến động lớn dưới sự tác động của cách mạng khoa học - công nghệ 4.0 thì sự chuyển mình đó còn rất nhỏ bé. Thực tế cho

thấy, những rào cản lớn nhất trên hành trình đi tới chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay là nằm ở trong đội ngũ cán bộ. Biểu hiện ở sự suy thoái về chính trị, phẩm chất đạo đức; những yếu kém về tư duy tự chủ, về tính năng động, sáng tạo. Cụ thể:

Đề cập đến phong cách tư duy, rất nhiều cán bộ các cấp ở nước ta hiện nay còn một số những biểu hiện của lối tư duy giáo điều, bảo thủ, trì trệ, những suy nghĩ chủ quan duy ý chí, sáo rỗng, sao chép nguyên xi hoặc máy móc những công thức có sẵn, không dựa trên cơ sở thực tiễn đổi mới. Đặc biệt lối tư duy giản đơn, nóng vội, áng chừng, đại khái, yếu về logic, thiếu tính hệ thống chạy theo nguyên vọng, lợi ích cá nhân, tách rời giữa tình cảm, đạo đức cách mạng với lý trí khoa học... vẫn tồn tại ở một bộ phận cán bộ, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý. Trước thực trạng đó, yêu cầu bức thiết đặt ra cho mỗi cán bộ, đảng viên là cần phải tu dưỡng, rèn luyện theo phong cách tư duy Hồ Chí Minh mà cốt lõi nhất là tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo, đó là:

- Phải có tư duy độc lập: không lệ thuộc, không phụ thuộc, không bắt chước, không theo đuôi.

- Phải có tính tự chủ: tự mình làm chủ suy nghĩ của mình, làm chủ bản thân và công việc của mình, tự mình thấy trách nhiệm trước nhân dân.

- Phải có tính sáng tạo: sẵn sàng từ bỏ những cái cũ, lạc hậu, lỗi thời, không phù hợp với thực tế. Biết tìm tòi cái mới phù hợp với quy luật khách quan, trả lời được những câu hỏi của thực tiễn đặt ra.

- Phải quán triệt sâu sắc quan điểm Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo: Không phải cái gì cũ cũng bỏ hết, không phải cái gì cũng làm mới. Cái gì cũ mà xấu, thì phải bỏ... Cái gì cũ mà không xấu nhưng phiền phức thì phải sửa đổi lại cho hợp lý... Cái gì cũ mà tốt, thì phải phát triển thêm... cái gì mới mà hay thì ta phải làm.

Về mặt phong cách tư duy, cán bộ nước ta hiện nay còn một số những biểu hiện của lối tư duy giáo điều, bảo thủ, trì trệ, những suy nghĩ chủ quan duy ý chí, lối tư duy khuôn sáo, sao chép máy móc, những công thức có sẵn, không dựa trên cơ sở thực tiễn đổi mới, lối tư duy giản đơn, nóng vội, chạy theo nguyên vọng chủ quan vẫn tồn tại ở một bộ phận cán bộ, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý. Phong cách tư duy áng chừng, đại khái, yếu về logic, thiếu tính hệ thống. Đặc biệt, trong điều kiện kinh tế thị trường, đã có những

biểu hiện của sự tách rời giữa tình cảm, đạo đức cách mạng và lý trí khoa học ở một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Trước tình trạng đó, yêu cầu bức thiết đặt ra lúc này mỗi cán bộ cần phải tu dưỡng, rèn luyện theo phong cách tư duy Hồ Chí Minh, bản thân mỗi cán bộ phải có tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo. Độc lập là không lệ thuộc, không phụ thuộc, không bắt chước, không theo đuôi. Tự chủ là tự mình làm chủ suy nghĩ của mình, làm chủ bản thân và công việc của mình, tự mình thấy trách nhiệm trước nhân dân. Sáng tạo là sẵn sàng từ bỏ những cái cũ xấu xa, lạc hậu, lỗi thời; những cái cũ đã đúng một thời nhưng nay không phù hợp. Tìm tòi cái mới phù hợp với quy luật khách quan, trả lời được những câu hỏi của thực tiễn đặt ra. Cái mới đó không hoàn toàn phủ định những giá trị của cái cũ, vượt lên cái cũ, bổ sung thêm những giá trị mới. Phải quán triệt sâu sắc quan điểm Hồ Chí Minh về đổi mới, sáng tạo: Không phải cái gì cũ cũng bỏ hết, không phải cái gì cũng làm mới. Cái gì cũ mà xấu, thì phải bỏ... Cái gì cũ mà không xấu nhưng phiền phức thì phải sửa đổi lại cho hợp lý... Cái gì cũ mà tốt, thì phải phát triển thêm... cái gì mới mà hay thì ta phải làm. Phải xem xét những khái niệm cũ và sáng tạo ra những khái niệm mới là tư duy rất cần thiết hiện nay.

Tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo đồng nghĩa với một bản lĩnh vững vàng, một dũng khí dám nghĩ đến những “nghịch lý táo bạo” trên cơ sở nhân cách và tài năng, tự quyết định một cách độc lập thái độ, hành động, quan điểm của mình không vì áp lực bên ngoài mà thay đổi chính kiến với tình thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước nhân dân, Tổ quốc và Đảng. Tư duy đó tạo cho mỗi cán bộ có bản sắc riêng, chính kiến riêng, xa lạ với những kiểu tư duy xơ cứng, giáo điều.

Như vậy, muốn thực hiện tốt phong cách tư duy khoa học cho đội ngũ cán bộ theo phong cách tư duy Hồ Chí Minh, cần phải thực hiện tốt một hệ giải pháp toàn diện, đồng bộ với sự nỗ lực cố gắng của toàn Đảng, toàn dân và quan trọng là từ chính đội ngũ cán bộ.

Do đó, mỗi cán bộ cần thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

- Thứ nhất, cần xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ quản lý gắn với việc thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về “Đẩy

mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Đồng thời, mỗi cán bộ luôn: “Tích cực nghiên cứu, học tập, thực hiện tư tưởng, phương pháp của Chủ tịch Hồ Chí Minh là bốn phạm, danh dự của những người cán bộ, đảng viên tâm huyết với dân, với nước” [8, tr. 3]. Theo đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng tự học tập, tự bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ mọi mặt, đặc biệt là trình độ kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và trình độ lý luận chính trị; phải gắn lý luận với thực tiễn cách mạng để nắm được bản chất khoa học và cách mạng của sự vật, hiện tượng, làm cơ sở cho nhận thức đúng đắn thực tiễn và có biện pháp giải quyết thấu đáo, đạt hiệu quả cao. Đồng thời, phải rèn luyện phong cách làm việc có kế hoạch, có chuẩn bị, có quan điểm thực tiễn; “Chúng ta muốn tuyên truyền quần chúng, phải học cách nói của quần chúng, mới nói lọt tai quần chúng” [9, tr. 306].

- *Thứ hai*, xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ quản lý gắn với nâng cao chất lượng công tác cán bộ: Trên thực tế, công tác cán bộ của Đảng và Nhà nước còn bộc lộ một số hạn chế; công tác quản lý, kiểm tra giáo dục, rèn luyện cán bộ nhiều nơi còn yếu, chưa có một cơ chế đầy đủ bảo đảm quyền thực sự của nhân dân trong việc giám sát, bầu miễn đối với cán bộ. Việc đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ nhiều khi còn chủ quan, chưa thật công tâm, chưa hợp lý, thiếu dân chủ hay dân chủ hình thức. Hiện tượng lấy những chuẩn giá trị chung một cách cứng nhắc làm cơ sở để đánh giá cá nhân, khiến nhiều người e ngại, thể hiện nhân cách cá nhân, sống theo lối “gọt chân cho vừa giày”, tròn trĩnh “bất lợi, vô hại” không cá tính. Hiện tượng chạy chức, chạy “nghề” còn khá nặng nề ở một số nơi, một số cơ quan, ngăn trở người có tài, có đức được sử dụng vào đúng nơi, đúng chỗ, vào các cơ quan quản lý, trong khi những kẻ bất tài, “con ông cháu cha”, chạy tiền chiếm hết chỗ. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói, người cán bộ phải: công tâm, công đức, làm việc gì cũng chớ nên dùng người tư vào việc công, chớ nên lấy của công dùng vào việc tư; chớ vì bà con bầu bạn mà kéo họ vào chức này chức kia hay chớ vì tiền tài, địa vị mà dìu những kẻ có tài hơn mình. Người như thế là “bất chính”.

Vì vậy, một trong những việc cần làm trước tiên là hoàn thiện cơ chế tuyển chọn, sử dụng cán bộ

theo hướng tạo ra trong họ tính tích cực, chủ động hơn, nhạy bén và sáng tạo hơn trong công việc cũng như trong cuộc sống nói chung. Hơn nữa, trong công tác quy hoạch cán bộ cần tạo ra môi trường bình đẳng về điều kiện và cơ hội để cán bộ rèn luyện, phấn đấu, trưởng thành làm căn cứ đẩy mạnh việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, luân chuyển cán bộ một cách hợp lý, đạt hiệu quả cao; đào tạo nhất thiết phải gắn với bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, luân chuyển cán bộ.

- *Thứ ba*, xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ quản lý gắn với tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát của Đảng, Nhà nước và nhân dân: Xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ quản lý phải đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, sự tham gia tích cực, chủ động của các tổ chức, đoàn thể và ý thức tự giác của mỗi cán bộ chủ chốt.

Muốn thực hiện tốt các nhiệm vụ trên, mỗi cán bộ, trong đó có cán bộ lãnh đạo, quản lý cần nhận thức được sự cần thiết và vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức, phương pháp trong thực hiện việc học tập tu dưỡng, rèn luyện theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; không ngừng nâng cao năng lực tư duy, thực hiện tốt công tác tự phê bình và phê bình.

- *Thứ tư*, “Mỗi cán bộ, đảng viên cần phải quán triệt những tư tưởng chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về phong cách làm việc dân chủ, khiêm tốn, thiết thực, đến nơi đến chốn để đáp ứng được những yêu cầu của thời kỳ mới” [10, tr. 13]. Đồng thời, phải có tinh thần tự giác học tập, rèn luyện phương pháp tư duy biện chứng duy vật mác xít. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: năng lực con người không phải hoàn toàn do tự nhiên mà có, một phần lớn là do công tác, do tập luyện mà nên. Trong khi đó, không ít cán bộ thiếu ý thức tự tu dưỡng rèn luyện phương pháp tư duy độc lập, sáng tạo. Họ bằng lòng, thoả mãn, dùng lại, ngại học tập, lười suy nghĩ. Theo đó, mỗi cán bộ cần “phải tiếp tục học suốt đời... Thế giới ngày ngày đổi mới, nhân dân ta ngày càng tiến bộ, cho nên chúng ta phải tiếp tục học và hành để tiến bộ kịp nhân dân” [11, tr. 376]. Bởi lẽ, năng lực tư duy của con người, nếu không được rèn luyện, bồi dưỡng thường xuyên, nếu không tự giác rèn luyện hệ thống các thao tác cần thiết của lao động trí tuệ như: phân tích, so sánh, tổng hợp, luận chứng, suy

luyện thì sẽ dần dần bị mai một. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch lợi dụng sự mở cửa về kinh tế, văn hoá, giáo dục, y tế... nhằm chống phá chế độ bằng cách mua chuộc, dụ dỗ, đe dọa, khống chế, lôi kéo cán bộ vào con đường sa đọa về đạo đức, lối sống, phai nhạt lý tưởng để chúng dễ bề thực hiện chiến lược “diễn biến hoà bình”, phá hoại Đảng ta từ bên trong. Chính vì chưa nắm chắc và chưa vận dụng đúng đắn, nhuần nhuyễn phương pháp tư duy biện chứng duy vật mác xít nên trong tư duy của cán bộ ta còn biểu hiện của tính siêu hình, rơi vào các bệnh giáo điều, kinh nghiệm chủ nghĩa, chủ quan, phiến diện một chiều... Vì vậy, muốn khắc phục một cách căn bản, triệt để những yếu kém đó trong tư duy của cán bộ lãnh đạo, quản lý, xây dựng cho họ phong cách tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo, thiết thực, gắn với thực tiễn cần phải không ngừng học tập, rèn luyện phương pháp tư duy biện chứng duy vật mác xít. Bản thân mỗi cán bộ cần nhận thức được tư duy là xuất phát của mọi việc; muốn có hành động đúng trước hết phải có tư duy đúng; không ai tư duy hộ, làm thay cho mình, phải tự mình học tập, trau dồi và rèn luyện để có tư duy đúng. Đó là cơ sở để có những hành động đúng.

Trên đây là một số nhiệm vụ đặt ra nhằm xây dựng phong cách tư duy Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ ở nước ta. Những nhiệm vụ này có quan hệ chặt chẽ, không tách rời nhau, trong đó ý thức tự rèn luyện của mỗi cá nhân giữ vai trò quyết định đến sự hình thành phong cách tư duy của cán bộ. Để thực hiện được điều đó, chúng ta cũng cần tiến hành đồng thời các giải pháp khác, làm cơ sở, nền tảng để rèn luyện tự ý thức của mỗi cán bộ lãnh đạo, quản lý. Đồng thời, cũng cần kết hợp với cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đặc biệt, nên có những hình thức học tập và làm theo với riêng cán bộ, đặc biệt là đối với cán bộ quản lý. Mục đích cuối cùng nhằm hình thành phong cách tư duy khoa học, sáng tạo cho mỗi cán bộ để họ là những cán bộ thực sự vừa hồng, vừa chuyên, nhân tố quan trọng quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

3. Kết luận

Tư duy là điểm xuất phát của mọi việc, muốn có hành động đúng phải có tư duy đúng. Người cán

bộ, đảng viên có phong cách tư duy khoa học sẽ luôn phát huy tính năng động, sáng tạo, tự chủ và hoàn thành mọi nhiệm vụ được tổ chức phân công. Đó là con đường dẫn đến nhận thức đúng và phương pháp, hành động đúng, góp phần xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất, ngang tầm nhiệm vụ; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu... Vì vậy, việc học, rèn luyện, xây dựng phong cách tư duy theo phong cách tư duy Hồ Chí Minh chính là một phần trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên vừa hồng vừa chuyên, đáp ứng với yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1]. C. B. Hoang, “Ho Chi Minh is style of respecting the people,” *Journal of All-people Dejense*, no. 2, pp. 62-65, 2019.
- [2]. P. Hoang (Chief Editor), *Vietnamese Dictionary*. Center for Dictionary learning – Da Nang Publishing House, 1997.
- [3]. D. Q. Tran, and Q. B. Nguyen, *Lenin style working style in Ho Chi Minh style with union officials*. Labor Publishing House, Hanoi, 1997.
- [4]. X. K. Dang (Chief Editor), *Ho Chi Minh's Method and Style*. Political-Administrative Publishing House, Hanoi, 2013.
- [5]. *Ho Chi Minh complete episode*, episode 1. National Political Publishing House, Hanoi, 2011.
- [6]. *Ho Chi Minh complete episode*, episode 5. National Political Publishing House, Hanoi, 2011.
- [7]. Q. T. Mach, “Ho Chi Minh is thinking style,” *Journal of All-people Dejense*, no. 12, pp. 82-85, 2016.
- [8]. P. M. Tran, "Training the style to closely follow the masses according to Ho Chi Minh ideology," *Journal of Party Construction*, no. 7, pp. 2-3, 2005.
- [9]. *Ho Chi Minh complete episode*, episode 4. National Political Publishing House, Hanoi, 2011.
- [10]. D. Q. Tran, "Studying Uncle Ho on his working style: Democracy, humility, practicality, arrival," *Journal of Thought - Culture*, no. 5, pp. 12-13, 2005.
- [11]. *Ho Chi Minh complete episode*, episode 10. National Political Publishing House, Hanoi, 2011.